

Số: 2206/CT-UBND

An Giang, ngày 16 tháng 9 năm 2020

## **CHỈ THỊ**

### **Về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp cơ bản công tác giáo dục và đào tạo năm học 2020-2021**

Căn cứ Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục và trên cơ sở những kết quả đạt được trong năm học 2019-2020, tình hình thực tế của ngành GDĐT tỉnh An Giang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh chỉ thị thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu và giải pháp cơ bản trong năm học 2020-2021 như sau:

#### **I. NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

##### **1. Các nhóm nhiệm vụ chủ yếu**

###### **1.1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp trên địa bàn tỉnh**

- Tiếp tục điều chỉnh quy mô mạng lưới cơ sở giáo dục, điều chỉnh biên chế lớp học phù hợp với điều kiện của địa phương theo hướng đảm bảo tinh gọn, cơ cấu hợp lý, tạo thuận lợi, bảo đảm quyền lợi học tập của học sinh (HS) và nâng cao chất lượng giáo dục. Triển khai Đề án tinh giản biên chế của Sở GDĐT và các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT giai đoạn 2015-2021 (theo Quyết định số 1302/QĐ-UBND ngày 30/5/2019 của UBND tỉnh), Đề án tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở GDĐT (theo Quyết định số 3245/QĐ-UBND ngày 20/12/2018) nhằm thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổ chức thực hiện Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển giáo dục mầm non (GDMN) giai đoạn 2018-2025. Thực hiện rà soát, đánh giá điều kiện hoạt động của các cơ sở GDMN, đảm bảo thực hiện đúng các quy định về tổ chức hoạt động và tiêu chuẩn đội ngũ, cơ sở vật chất tối thiểu để bảo đảm chất lượng giáo dục; phối hợp các ngành liên quan triển khai việc phát triển GDMN ở các khu công nghiệp.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển hệ thống các cơ sở giáo dục ngoài công lập ở những nơi có điều kiện.

###### **1.2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên (GV) và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục các cấp**

- Rà soát, triển khai thực hiện đầy đủ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chính sách và công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục theo Luật Giáo dục năm 2019, thực hiện tốt quy định như đánh giá, phân loại, bổ nhiệm ngạch chức danh nghề nghiệp, sử dụng,

bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CBQL theo tiêu chuẩn, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chế độ tiền lương và các phụ cấp theo lương, trợ cấp khác, tham mưu cấp có thẩm quyền các chính sách, cơ chế mang tính đặc thù về phát triển đội ngũ GV và CBQL.

- Quản lý, đánh giá đội ngũ GV, CBQL theo chuẩn nghề nghiệp do Bộ GDĐT ban hành bảo đảm thực chất, đúng quy định. Rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng GV, bảo đảm số lượng và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế; ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác quản lý và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008, Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đạo đức nhà giáo, Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường trên địa bàn tỉnh. Thực hiện quy chế làm việc và văn hóa công sở gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề; triển khai thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thực hiện văn hóa công sở trong ngành GDĐT giai đoạn 2019-2025”, “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”; cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với CBQL giáo dục. Kiên quyết xử lý nghiêm GV, CBQL vi phạm đạo đức nhà giáo (không bố trí đứng lớp đối với GV vi phạm đạo đức nhà giáo).

- Đặt hàng các trường đại học trong việc đào tạo GV cho địa phương, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng, đáp ứng khung Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 và theo yêu cầu tại Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 11/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ GV và CBQL đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình GDPT 2018, gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng; quan tâm phát triển đội ngũ CBQL, tổ trưởng chuyên môn, GV cốt cán các bộ môn; nâng cao vai trò của GV chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Đội trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện HS.

1.3. Phát triển và nâng cao chất lượng GDMN, giáo dục phổ thông; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên, giáo dục dân tộc; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; công tác giáo dục thể chất cho HS, sinh viên

- Nâng cao chất lượng GDMN

+ Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1.

+ Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, HS tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025.

+ Phát triển chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ; hướng tới việc phát triển các phẩm chất, năng lực trẻ, tạo liên thông, nền tảng cho giáo dục tiểu học. Triển khai thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách phát triển mầm non theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ.

+ Hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN đối với nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập và đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường về bảo vệ, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.

+ Quan tâm phát triển GDMN đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có khu công nghiệp; đẩy mạnh xã hội hóa GDMN; quản lý chặt chẽ việc cấp phép, tiêu chuẩn, điều kiện hoạt động các trường mầm non tư thục.

- Nâng cao chất lượng GDPT

+ Thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

+ Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Đẩy mạnh giáo dục STEM trong GDPT, chuyển dạy học từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất HS, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học và rèn luyện kỹ năng thực hành cho HS.

+ Đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thực hiện đánh giá HS tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Triển khai chương trình, sách giáo khoa GDPT mới

+ Năm đầu tiên thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1; tiếp tục rà soát, bổ sung, bảo đảm đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; lựa chọn và bố trí đủ GV có kinh nghiệm triển khai chương trình, sách giáo khoa mới để dạy lớp 1.

+ Chuẩn bị các điều kiện triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 2, lớp 6. Xây dựng kế hoạch lựa chọn, trang bị sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; đào tạo, bồi dưỡng GV và CBQL giáo dục theo lộ trình.

- Triển khai thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019, Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân; đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị các cơ sở giáo dục thường xuyên; nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng; nâng cao hiệu quả công tác xóa mù chữ cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Triển khai hiệu quả Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng mô hình thí điểm về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong GDPT theo

hướng mở, tăng cường xã hội hóa các nguồn lực; nâng cao chất lượng tư vấn nghề, thực hiện kết hợp dạy văn hóa phổ thông với dạy nghề. Củng cố và nâng dân chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp một cách bền vững, nhất là phổ cập giáo dục trung học cơ sở; tăng tỷ lệ HS đi học so dân số độ tuổi; chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể, địa phương thực hiện tốt các giải pháp hạn chế tình trạng HS bỏ học theo Chỉ thị số 30-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 15/KH-UBND của UBND tỉnh.

- Đầu tư các nguồn lực và thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi; rà soát, triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người dạy, người học ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi. Đánh giá thực trạng, có giải pháp nâng cao chất lượng hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hiệu quả công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho HS, học viên thông qua các hoạt động giáo dục và trải nghiệm; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, sinh viên; giáo dục HS thái độ ứng xử với những người xung quanh, gia đình, thầy cô, bạn bè và người thân; xây dựng, triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho HS phổ thông; rà soát, tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, học viên vào các môn học chính khóa; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và địa phương trong quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho HS, học viên; tăng cường an ninh, an toàn trường học và các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trong các cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất, chủ động phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho HS, học viên; tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với dịch, bệnh, đặc biệt là dịch COVID-19. Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động vận động nhằm nâng cao tầm vóc, thể chất của HS, sinh viên. Tổ chức tốt Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh lần thứ 29; tham dự cấp khu vực, cấp toàn quốc lần thứ X. Tổ chức tốt Hội thao Giáo dục Quốc phòng An ninh cấp tỉnh lần thứ 4.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ GV dạy ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học ngoại ngữ theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học; bảo đảm cơ cấu, số lượng và chất lượng đội ngũ GV ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu và tiến độ triển khai Chương trình GDPT 2018; bảo đảm 100% học sinh lớp 3 được học ngoại ngữ vào năm học 2022-2023; tiếp tục triển khai dạy một số môn học khác bằng ngoại ngữ theo Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014

của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

- Triển khai tốt việc cho trẻ mầm non làm quen với tiếng Anh; khuyến khích dạy tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 ở các địa phương có đủ điều kiện và gia đình, HS có nhu cầu; mở rộng đối tượng HS học chương trình môn tiếng Anh hệ 10 năm từ năm học 2020-2021 để sẵn sàng thực hiện chương trình môn tiếng Anh mới theo lộ trình; đa dạng hóa các hình thức dạy học các môn khoa học tự nhiên và các môn học khác bằng tiếng Anh.

- Đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của HS theo chuẩn đầu ra, bảo đảm việc đánh giá được chính xác, công bằng, tin cậy; xây dựng các định dạng đề thi theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, ưu tiên các định dạng hỗ trợ thi trên máy tính và thi trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu của Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025. Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào GV cùng học tiếng Anh với HS. Triển khai dạy và học ngoại ngữ thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng. Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hệ thống hỗ trợ dạy và học ngoại ngữ trực tuyến cho các cấp học và các trang thiết bị tối thiểu để triển khai hoạt động dạy và học ngoại ngữ đáp ứng mục tiêu đào tạo chung.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GV ngoại ngữ theo chuẩn, bồi dưỡng phương pháp sư phạm đáp ứng yêu cầu triển khai dạy học ngoại ngữ theo CTGDPT 2018; tăng cường quản lý nâng cao chất lượng dạy học của các trung tâm ngoại ngữ.

1.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong GDĐT

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 17/01/2018 của UBND tỉnh về tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

- Thúc đẩy chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường, cải cách hành chính, giảm các loại hồ sơ, văn bản giấy trong công tác chuyên môn, từng bước thực hiện sổ điểm, sổ liên lạc, học bạ điện tử, đẩy mạnh dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục về GDMN, GDPT, giáo dục thường xuyên; tiếp tục phát động GV tham gia xây dựng bài giảng e-learning, đẩy mạnh các điều kiện ứng dụng CNTT trong dạy và học. Triển khai hiệu quả hệ thống quản lý học tập qua mạng để bồi dưỡng GV và CBQL cơ sở GDPT đại trà thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo phương thức bồi dưỡng thường xuyên, liên tục ngay tại nhà trường.

- Đầu tư để nâng chất lượng hoạt động của công thông tin điện tử của ngành GDĐT hướng đi vào chiều sâu, hỗ trợ các hoạt động chuyên môn, phát triển thêm các công thông tin điện tử thành phần, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi cho người dân.

#### 1.6. Đẩy mạnh phân cấp và thực hiện tự chủ đối với các cơ sở giáo dục

- Đẩy mạnh giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với cơ sở GDMN, GDPT trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Đổi mới công tác thanh, kiểm tra, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ của các cơ sở giáo dục, quản lý tốt các trường, nhóm, lớp tự thực (nhất là bậc học mầm non); chấn chỉnh việc lạm thu và dạy thêm học thêm sai quy định; thực hiện công khai tại cơ sở theo quy định của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, từng bước khắc phục có hiệu quả tình trạng đơn thư nặc danh, khiếu nại vượt cấp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 723/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phân cấp công tác tuyển dụng viên chức ngành GDĐT.

#### 1.7. Hội nhập quốc tế trong GDĐT

- Tổ chức triển khai Chiến lược hội nhập quốc tế trong GDĐT của Việt Nam giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn 2045. Tạo điều kiện cho các cơ sở GDMN, GDPT hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục có chất lượng cao của nước ngoài về trao đổi HS, GV, kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy. Kết nối, thúc đẩy hợp tác giữa cơ quan quản lý giáo dục của các địa phương trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, cơ sở GDĐT của nước ngoài.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. Đẩy mạnh việc thu hút các cơ sở giáo dục nước ngoài có uy tín vào An Giang thành lập các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài, phân hiệu của các cơ sở giáo dục nước ngoài hoặc hợp tác, liên kết với các cơ sở giáo dục của An Giang theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý đối với các cơ sở GDĐT có vốn đầu tư nước ngoài và hoạt động tư vấn du học.

- Tiếp tục tham gia các chương trình đánh giá quốc gia (PISA, TALIS và SEA PLM) để giám sát, cải thiện chất lượng giáo dục và hội nhập quốc tế.

#### 1.8. Tăng cường cơ sở vật chất, bảo đảm chất lượng các hoạt động GDĐT

- Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện Chương trình GDPT, sách giáo khoa mới, đặc biệt là lớp 1; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2, lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018. Triển khai thực hiện Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình GDMN và GDPT giai đoạn 2017-2025.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, rà soát các tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị của các trường theo lộ trình đạt chuẩn quốc gia gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới; có kế hoạch bổ sung, duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất, thiết bị đối với các tiêu chí trường chuẩn quốc gia đã quá hạn, bị xuống cấp.

- Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, địa bàn ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025.

- Rà soát, bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó chú trọng vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; thực hiện tốt công tác xã hội hóa xây dựng, sửa chữa nhà vệ sinh HS trong trường học, không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa bảo đảm an toàn theo quy định.

- Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao. Bên cạnh nguồn kinh phí từ ngân sách cấp hằng năm, Sở GDĐT chỉ đạo các đơn vị quan tâm vận động hỗ trợ từ các nguồn khác nhau để duy tu, sửa chữa, chỉnh trang cơ sở vật chất trường học, từng bước hoàn thiện các điều kiện phục vụ dạy và học; xây dựng cảnh quan nhà trường.

#### 1.9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án hỗ trợ HS, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1665/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động khởi nghiệp trên cơ sở phối hợp tổ chức các hoạt động khởi nghiệp, sinh hoạt hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục. Hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp khả thi của thanh niên; kêu gọi các nguồn vốn, tổ chức hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

- Các cơ sở giáo dục, đặc biệt là các trường chuyên trong tỉnh chú trọng việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, bồi dưỡng tài năng trẻ từ HS giỏi, xuất sắc. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động, gắn với nhu cầu thị trường và đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Triển khai có hiệu quả Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 05/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

## 2. Các nhóm giải pháp cơ bản

### 2.1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách hành chính về GDĐT

- Tổ chức rà soát các văn bản hiện hành để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nhằm bảo đảm phù hợp với các nội dung của Luật Giáo dục năm 2019.

- Kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; đổi mới hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong đó tập trung vào những vấn đề được xã hội quan tâm.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục; thường xuyên thanh, kiểm tra việc thực hiện chính sách đề kịp thời đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật về GDĐT.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; thực hiện Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục, đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo

- Tham gia các lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh Giám đốc/Phó Giám đốc sở GDĐT, Trưởng phòng/Phó trưởng phòng GDĐT; triển khai các chương trình bồi dưỡng thường xuyên CBQL các cấp; thực hiện chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo, CBQL.

- Tham mưu việc tuyển dụng, sử dụng biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại công chức, viên chức bảo đảm thực chất, khách quan, công bằng. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, lối sống văn minh đối với CBQL giáo dục.

- Rà soát các vấn đề GDĐT trong toàn ngành để chủ động chỉ đạo giải quyết dứt điểm kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm tại các cơ sở giáo dục; thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc những vấn đề nóng mà dư luận xã hội quan tâm.

### 2.3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDĐT

- Tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ đủ nguồn lực theo đúng lộ trình để triển khai hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình GDMN và GDPT giai đoạn 2017-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong việc chỉ đạo, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2020 và kiểm soát lạm thu; công khai kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm 2020; thực hiện công khai phân bổ, sử dụng có hiệu quả ngân sách năm 2021; xây dựng dự toán ngân sách đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai tích cực và có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019-2025; huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư cho GDĐT; thực hiện chính sách phát triển xã hội hóa giáo dục, đặc biệt là chính sách phát triển trường lớp mầm non tại khu công nghiệp; xây dựng cơ chế chính sách thu hút đầu tư phát triển GDĐT chất lượng cao, đào tạo theo nhu cầu xã hội.



#### 2.4. Tăng cường công tác khảo thí, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục

- Tổ chức thi, xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông giai đoạn 2021-2025 theo phương án của Bộ GDĐT; đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả các kỳ thi chọn HS giỏi cấp tỉnh, chọn HS dự thi cấp quốc gia.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi theo hướng chuẩn hóa phục vụ đánh giá chất lượng giáo dục định kỳ và các kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; thực hiện ra đề kiểm tra, đánh giá định kỳ theo ma trận câu hỏi thống nhất, bảo đảm phản ánh đúng chất lượng giáo dục của các nhà trường.

- Triển khai có hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT; xây dựng phần mềm quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về kiểm định chất lượng giáo dục.

- Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ, tin học tại các Trung tâm ngoại ngữ, tin học; kiểm tra công tác quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ tại các cơ sở giáo dục.

#### 2.5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT

- Đẩy mạnh công tác truyền thông đối với các hoạt động lớn của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, các định hướng và nhiệm vụ chủ yếu của ngành, chủ động xử lý các vấn đề truyền thông về giáo dục.

- Chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về GDĐT, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới GDĐT, đặc biệt là việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa GDPT đối với lớp 1 và chuẩn bị các điều kiện để triển khai đối với lớp 2, lớp 6.

- Đẩy mạnh truyền thông, truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định, các hoạt động lớn của ngành đến từng cán bộ, GV và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới GDĐT.

## II. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

- Chỉ đạo phòng GDĐT rà soát, báo cáo nhu cầu cơ sở vật chất, thiết bị, GV phục vụ thay sách giáo khoa theo lộ trình (triển khai 100% khối 1 học 2 buổi/ngày năm học 2020-2021, chuẩn bị điều kiện đối với khối 2, khối 6 năm học 2021-2022).

- Tranh thủ các nguồn lực, phối hợp với ngành GDĐT triển khai các đề án, dự án đầu tư cơ sở hạ tầng của địa phương để từng bước hoàn thiện dần các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ tốt hoạt động dạy và học. Trong đó, tiếp tục tập trung tăng cường tiến độ triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia của ngành GDĐT; tiếp tục duy trì kết quả phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, mở rộng dạy học 2 buổi/ngày, phát triển mô hình trường bán trú.

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phù hợp để phát triển hệ thống các trường ngoài công lập ở các địa bàn thuận lợi; triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách đầu tư, ưu tiên phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo phòng GDĐT tập trung triển khai các giải pháp phù hợp với đặc thù của địa phương nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU và Kế hoạch số 15/KH-UBND về hạn chế tình trạng HS bỏ học; tăng dần tỷ lệ trẻ đi học so dân số độ tuổi; có giải pháp điều hòa chất lượng giáo dục giữa các trường.

- Quan tâm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, việc chạy trường, chạy lớp, dạy thêm, học thêm trái quy định trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra nhằm củng cố, tăng cường nền nếp, chất lượng hoạt động của các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Hỗ trợ ngành GDĐT kiểm tra các cơ sở dạy thêm học thêm, cơ sở ngoại ngữ, tin học trên địa bàn.

- Tăng cường chỉ đạo, quản lý hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn. Cần xem xét bố trí những cán bộ có năng lực; thực hiện cấp kinh phí đầy đủ, kịp thời cho các trung tâm theo đúng quy định.

### **III. CÁC SỞ, NGÀNH LIÊN QUAN**

1. Sở Nội vụ: phối hợp với Sở GDĐT tham mưu UBND tỉnh triển khai các nội dung có liên quan về công tác quản lý biên chế sự nghiệp giáo dục, tuyển dụng GV; bảo đảm số lượng và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phối hợp thực hiện công tác đào tạo, chuẩn hóa đội ngũ GV và CBQL các cấp.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh: triển khai công tác truyền thông, thông tin cơ sở, cải cách hành chính, cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực GDĐT, hỗ trợ triển khai Đề án Chính phủ điện tử trong ngành GDĐT.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: triển khai đào tạo nghề và phân luồng HS sau tốt nghiệp trung học cơ sở và trung học phổ thông; thông tin về nhu cầu của thị trường lao động, đưa hoạt động tư vấn hướng nghiệp và định hướng nghề cho HS vào thực chất; tham mưu xây dựng cơ chế phát triển đội ngũ GV và chương trình hướng nghiệp trong trường phổ thông gắn với điều kiện kinh tế xã hội và đặc trưng cơ cấu ngành nghề của địa phương.

4. Sở Ngoại vụ: phối hợp với Sở GDĐT tham mưu UBND tỉnh các nội dung hội nhập quốc tế trong lĩnh vực GDĐT.

5. Sở Giao thông vận tải, Ban An toàn giao thông: triển khai công tác tuyên truyền học sinh thực hiện an toàn giao thông học đường.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: tạo điều kiện để HS tham gia tìm hiểu, chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng ở địa phương, tham gia các hoạt động tập thể vui chơi, giải trí lành mạnh, tránh xa tệ nạn; giáo dục lòng ghép đạo đức, pháp luật, lịch sử địa phương; giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, kỹ năng nghề nghiệp, phối hợp với ngành GDĐT tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh lần thứ 29 và Hội thao Giáo dục Quốc phòng An ninh cấp tỉnh lần thứ 4 đảm bảo an toàn, có chất lượng trong tình hình mới...

7. Báo An Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang: tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản và toàn diện GDĐT cùng với các giải pháp thực hiện chủ trương đổi mới của ngành GDĐT, kịp thời phản ánh các hoạt động giáo dục; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt, giới thiệu những cá nhân, tập thể tiêu biểu trong và ngoài ngành, việc xây dựng môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp, thân thiện, an toàn, lành mạnh, đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm, bạo lực học đường... tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội, góp phần đưa sự nghiệp GDĐT địa phương phát triển bền vững.

8. Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh: phối hợp với ngành GDĐT thực hiện tốt công tác truyền thông, giáo dục cho các bậc cha mẹ HS và HS kiến thức về chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng tránh có hiệu quả các dịch bệnh phát sinh trên địa bàn; triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh đặc biệt là dịch bệnh COVID-19, đảm bảo các điều kiện an toàn về sức khỏe cho HS, tăng cường quản lý đối với công tác y tế học đường, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm ở các hàng quán, căn tin nơi có phục vụ cho HS, nhất là các trường học nội trú, bán trú; bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ y tế trường học, tổ chức việc khám bệnh cho HS đầu cấp. Thực hiện tốt công tác bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm y tế HS.

9. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Phối hợp chặt chẽ với ngành GDĐT triển khai kế hoạch đầu tư, xúc tiến giải ngân vốn xây dựng cơ bản và thúc đẩy tiến độ triển khai các dự án, đề án đã được phê duyệt; thực hiện công tác dự toán và giao dự toán đảm bảo cân đối các nguồn kinh phí nhằm đảm bảo chất lượng các hoạt động GDĐT, tiến độ thực hiện các đề án được giao.

+ Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển, góp phần nâng cao chất lượng GDĐT; ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách Trung ương kết hợp ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. Bố trí đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án đã được phê duyệt, đặc biệt là kinh phí triển khai Chương trình GDPT 2018.

+ Phối hợp chặt chẽ với ngành GDĐT tham mưu UBND tỉnh triển khai hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình GDMN và GDPT giai đoạn 2017-2025, đề xuất các nội dung, các hạng mục, địa bàn ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2, lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018; đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

+ Phối hợp với ngành GDĐT triển khai các hoạt động tuyên truyền nhằm hạn chế rác thải nhựa, phòng chống ô nhiễm môi trường.

#### **IV. ĐỀ NGHỊ ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM TỈNH VÀ CÁC TỔ CHỨC THÀNH VIÊN**

- Phối hợp với ngành GDĐT triển khai các nhiệm vụ theo chức năng; vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các hoạt động cụ thể, thiết thực, đặc

biệt là công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, góp phần cùng ngành GDĐT hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ năm học 2020-2021.

- Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức các cấp phối hợp với ngành GDĐT trong việc vận động quyên góp tiền, quà để hỗ trợ, giúp đỡ cho những HS có hoàn cảnh khó khăn; tham gia đánh giá, góp ý xây dựng chương trình hoạt động của ngành, quan tâm chăm sóc tốt đội ngũ cựu giáo chức.

- Công đoàn ngành GDĐT tiếp tục phát động sâu rộng phong trào đỡ đầu HS nghèo, HS có hoàn cảnh khó khăn về vật chất, tinh thần; quan tâm tìm hiểu, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai kế hoạch thực hiện công tác dân vận, thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội đối với công tác GDĐT.

Chi thị này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Bộ GDĐT;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các trường ĐH, CĐ, TCCN, TCN trong tỉnh;
- Báo AG, Đài PTTHAG;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Trung tâm CB-TH (đăng công báo);
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Phước**